

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13 /2017/HS-ST
Ngày 25/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tý.

Ông Phạm Thế Chiến.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Lợi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2017/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2017/HSST-QĐ ngày 11 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng Đình H, sinh ngày 01/01/1977; nơi sinh: Huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn A, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Hoàng Duy H1, sinh năm 1947 (đã chết) và bà Lê Thị C, sinh năm 1950. Bị cáo có vợ là Hoàng Thị B và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Ngọc D1, sinh năm 1961, trú tại Thôn A, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Thiên D2, sinh năm 1992.

2. Ông Lê Văn T, sinh năm 1956.

Cùng trú tại: Thôn A, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Đăng Q1, sinh năm 1982, vắng mặt.

4. Anh Võ Văn P, sinh năm 1984, có mặt.

5. Anh Vũ Văn H2, sinh năm 1987, có mặt.

6. Anh An Đức T1, sinh năm 1986, có mặt.

7. Anh Y Thân H3, sinh năm 1984, có mặt.

8. Anh Nguyễn Quang H4, sinh năm 1991, có mặt,

Cùng nơi công tác: Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch tuần tra, kiểm soát giao thông của Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk, ngày 20/3/2017, tổ tuần tra gồm: Anh Nguyễn Đăng Q1 (tổ trưởng tổ tuần tra), anh Vũ Văn H2, anh Võ Văn P, anh An Đức T1, anh Y Thân H3 và anh Nguyễn Quang H4, các anh là chiến sĩ cảnh sát thuộc đơn vị Công an huyện K đang thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch tuần tra, kiểm soát giao thông trên các tuyến đường liên xã, thôn, Buôn thuộc địa phận xã D, huyện K. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, khi đang tuần tra, kiểm soát giao thông tại đoạn đường liên thôn, thuộc địa phận xã D, thì phát hiện Hoàng Đình H đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47L-138.23, lưu thông trên đoạn đường liên thôn, do Hoàn không đội mũ bảo hiểm, xe không có gương chiếu hậu vi phạm luật giao thông đường bộ nên bị anh T1 trong tổ tuần tra ra tín hiệu yêu cầu H dừng xe để kiểm tra và lập biên bản vi phạm hành chính, H không chấp hành mà điều khiển xe mô tô bỏ chạy một đoạn, rẽ vào quán bán tạp hóa của bà Nguyễn Ngọc D1, ở Thôn A, xã D, thì bị tổ tuần tra là anh T1 và anh P đi đến yêu cầu H xuất trình giấy tờ và đưa xe mô tô vi phạm ra ngoài để xử lý. Nhưng H chống đối, chửi bới lăng mạ tổ tuần tra và rút chìa khóa bỏ vào túi quần rồi chạy ra sau nhà bà D1 lấy 01 con dao dài khoảng 39,2 cm, lưỡi dao bằng kim loại, cán dao bằng gỗ chạy ra đe dọa chém anh P nhằm không cho tổ tuần tra lập biên bản. Do bị H cầm dao đuổi chém nên tổ tuần tra bỏ xe mô tô của H lại và chạy ra đường, còn H một tay cầm dao, một tay dắt xe mô tô vào nhà bà D1, đóng cổng lại, dắt xe vào nhà bếp, khóa nhà bếp và khóa cổ xe lại, rồi H bỏ đi không cho tổ tuần tra tiếp cận làm nhiệm vụ. Sau đó tổ tuần tra đã phối hợp với Công an xã D lập biên bản vi phạm hành chính và tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 47L1-138.23 theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Đình H khai nhận: Khoảng 8 giờ sáng ngày 20/3/2017 bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47L-138.23 trên đoạn đường Thôn A, xã D để đi mua mì tôm về ăn sáng, do vội nên bị cáo không đội mũ bảo hiểm, nên bị lực lượng cảnh sát giao thông Công an huyện K yêu cầu dừng xe để kiểm tra, bị cáo không chấp hành mà điều khiển xe bỏ chạy, rẽ vào quán bán tạp hóa của bà D1, ở Thôn A, xã D, khi tổ tuần tra đến bị cáo có lời lẽ lăng mạ, rút chìa khóa xe rồi chạy ra sau nhà bà D1 lấy 01 con dao chạy ra đe dọa chém các đồng chí công an nhằm không cho lập biên bản và thu giữ xe. Khi các anh Công an không thể tiếp cận, bị cáo một tay cầm dao, một tay dắt xe vào nhà bà D1 và đóng cổng lại, dắt xe vào nhà bếp, khóa nhà bếp và khóa cổ xe rồi bỏ về. Bị cáo nhận thức việc làm của mình là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa các anh: Võ Văn P, Vũ Văn H2, Y Thân H3, Nguyễn Quang H4 trình bày: Thực hiện kế hoạch tuần tra, kiểm soát giao thông trên địa bàn huyện K, ngày 20/3/2017, tổ tuần tra của các anh gồm: Nguyễn Đăng Q1 (tổ trưởng), Vũ Văn H2, Võ Văn P, An Đức T1, Y Thân H3 và Nguyễn Quang H4,

là các chiến sĩ Cảnh sát thuộc đơn vị Công an huyện K đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát giao thông trên các tuyến đường liên xã, thôn, Buôn thuộc địa phận xã D, huyện K. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, khi đang tuần tra tại đoạn đường liên thôn, thuộc địa phận xã D, thì phát hiện đối tượng Hoàng Đình H đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47L-138.23, lưu thông trên đoạn đường liên thôn, do H không đội mũ bảo hiểm, xe không có gương chiếu hậu nên tổ tuần tra ra tín hiệu yêu cầu H dừng xe để kiểm tra và xử lý, H không chấp hành mà điều khiển xe mô tô bỏ chạy một đoạn, rẽ vào quán bán tạp hóa bên đường, khi tổ tuần tra đến yêu cầu H xuất trình giấy tờ và đưa xe mô tô vi phạm ra ngoài để xử lý. Nhưng H chống đối, lảng mạt tổ tuần tra và rút chìa khóa xe rồi chạy vào nhà bà D1 lấy dao ra đuổi chém nhằm ngăn cản không cho tổ tuần tra làm nhiệm vụ. Trước thái độ hung hăng và coi thường pháp luật của đối tượng H, tổ tuần tra đã tạm thời không tiếp cận phương tiện vi phạm, còn H sau đó một tay cầm dao, một tay dắt xe mô tô vào nhà dân, đóng cổng lại, khóa cở xe rồi bỏ đi. Sau đó tổ tuần tra đã phối hợp với Công an xã D lập biên bản vi phạm hành chính và tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 47L1-138.23 theo quy định.

Cáo trạng số 13/KSĐT-HS ngày 11/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Hoàng Đình H về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 257 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Hoàng Đình H phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 257; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự 1999. Xử phạt bị cáo Hoàng Đình H từ đến 09- 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K đã bàn giao hồ sơ vi phạm hành chính và 01 xe mô tô hiệu Wave Anpha màu đen bạc, biển kiểm soát 47L1-138.23 cho đội Cảnh sát giao thông công an huyện K để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tuyên trả lại 01 con dao dài 39,2 cm, lưỡi dao bằng kim loại, cán dao bằng gỗ (có đặc điểm như biên bản thu giữ vật chứng) cho bà Nguyễn Ngọc D1 là chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo Hoàng Đình H nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật hình sự. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét sự vắng mặt một số người làm chứng tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ vào Điều 192 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng khác thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 8 giờ sáng ngày 20/3/2017 bị cáo Hoàng Đình H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47L-138.23 trên đoạn đường Thôn A, xã D nhưng không đội mũ bảo hiểm, xe không có gương chiếu hậu nên bị lực lượng cảnh sát giao thông Công an huyện K yêu cầu dừng xe để kiểm tra và lập biên bản xử lý, bị cáo không chấp hành mà điều khiển xe bỏ chạy vào quán tạp hóa của bà Nguyễn Ngọc D1, ở Thôn A, xã D, khi tổ tuần tra đến yêu cầu xuất trình giấy tờ, bị cáo không chấp hành mà chống đối, chửi bới, sau đó chạy ra sau nhà bà Diệu lấy 01 con dao chạy ra dọa chém lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ, nhằm không cho lập biên bản và thu giữ xe. Khi tổ tuần tra không thể tiếp cận, bị cáo một tay cầm dao, một tay dắt xe vào nhà bà D1, đóng cổng, khóa cổ xe rồi bỏ về.

Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Đình H phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến hoạt động bình thường, đúng đắn và uy tín của cơ quan quản lý nhà nước, của những người thực thi công vụ, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người hoàn toàn bình thường về trí lực, buộc phải biết mọi công dân phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, mọi hành vi cản trở, đe dọa, ép buộc người đang thực thi công vụ đều bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vì ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội và phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt trước khi phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, thiết nghĩ không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm tu dưỡng, cải tạo thành con người có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Con dao bị cáo lấy của gia đình bà Nguyễn Ngọc D1 làm công cụ phạm tội là vật chứng của vụ án đã được thu giữ, cần tuyên trả lại cho bà D1 là chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đình H phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 257, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đình H 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho bà Nguyễn Ngọc D1 01 con dao có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 7 năm 2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K với Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Đình H phải chịu 200.000^d (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện;
- CA huyện;
- Bị cáo;
- THAHS; THADS;
- Lưu hồ sơ; Tòa án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tân